

**BÀI 6: CHUYỆN KỂ VỀ NHỮNG NGƯỜI ANH HÙNG****ĐỌC HIỂU VÀ THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT****MÔN: NGỮ VĂN – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG - LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Trả lời câu hỏi bài tập 7 SBT trang 6 Ngữ văn 6 Kết nối tri thức với cuộc sống tập 2**

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

*Tự nhiên, một hôm có một đàn chim lớn bay từ phương tây lại, đậu đen ngòm cả một bãi cát. Rồi chúng bay đến trước mặt hai vợ chồng kê vâng cả lên, thả xuống năm sáu hạt. Ít lâu sau từ những hạt ấy mọc ra một loại cây dây bò lan xanh um cả bãi, có rất nhiều quả xanh mướt, to bằng đầu người. Mai trảy một quả, bỏ ra thấy ruột đỏ hồng, hạt đen nhánh. Vợ chồng con cái cùng nếm thấy vị giòn ngọt thanh thanh, Mai reo lên:*

*- Ôi đây là thứ dưa lạ, chưa từng thấy bao giờ. Hãy gọi nó là dưa tây, vì thứ dưa này được bầy chim đưa từ phương tây lại từ đất liền ra cho chúng ta. Trời nuôi sống chúng ta rồi*

(Nguyễn Đồng Chi, Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam, tập 1, NXB Khoa học xã hội, 1976, tr. 81)

**Câu hỏi 1:**

Nêu chi tiết có thể giúp người đọc biết được câu chuyện xảy ra vào thời kì nào trong lịch sử dân tộc.

Em đã học truyền thuyết nào cùng kể về thời kì lịch sử này?

**Phương pháp:** Đọc kĩ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Đoạn trích được lấy từ một bản kể về truyền thuyết Mai An Tiêm sống trên đảo hoang thời các Vua Hùng. Họ tên đầy đủ của nhân vật là Mai An Tiêm.

**Câu hỏi 2:**

Hãy chỉ ra những chi tiết có thể giúp ta hình dung được hoàn cảnh sống của các nhân vật. Hoàn cảnh đó có tính chất gì nổi bật?

**Phương pháp:** Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Những chi tiết có thể giúp ta hình dung được hoàn cảnh sống của các nhân vật:

- Thứ dưa này được bày chim đem từ phương tây lại, từ đất liền ra cho chúng ta

=> Các nhân vật sống trên một hòn đảo giữa Biển Đông.

- "Trời nuôi sống chúng ta rồi": Câu nói cho biết các nhân vật phải vật lộn với hoàn cảnh để tìm cái ăn, để tồn tại được ở nơi vốn không có người sinh sống.

=> Đó là một hoàn cảnh sống đầy thử thách, đòi hỏi con người phải không ngừng vươn lên nếu muốn tồn tại.

**Câu hỏi 3:**

Đoạn trích cho biết điều gì về đặc điểm của giống dưa hấu khiến các nhân vật trong truyện phải tò mò? Những miêu tả của người kể có phù hợp với điều em đã biết về thứ quả này hay không?

**Phương pháp:** Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Sự việc được kể trong đoạn trích có ý nghĩa mâu chốt mà tất cả những diễn biến tiếp theo của câu chuyện đều xuất phát từ đó.

**Câu hỏi 4:**

Các đặc điểm của giống dưa hấu được nêu lên trong đoạn trích: cây thân dây; mọc trên cát biển; có quả lớn, vỏ màu xanh mướt, ruột đỏ hồng, hạt đen nhánh, ăn thấy có vị giòn ngọt, thanh thanh, Những miêu tả của người kể khá chi tiết, đầy đủ, có thể giúp người ta hình dung được tương đối chính xác về giống dưa hấu.

**Phương pháp:** Đọc kỹ đoạn trích và nêu suy nghĩ

**Lời giải chi tiết:**

Hoàn toàn có thể xem chi tiết bầy chim đem hạt đến đảo là một chi tiết kì lạ. Ít nhất nó cũng đã gây ngạc nhiên cho các nhân vật, khiến Mai phải thốt lên:

“Trời nuôi sống chúng ta rồi!”: Chi tiết đó còn cho thấy người xưa rất tin vào những lực lượng hỗ trợ mang tính thần kì đối với người tốt. Nó cũng góp phần khẳng định: một trong những điều làm nên sức hấp dẫn của truyện dân gian, trong đó có truyền thuyết, là sự có mặt của yếu tố kì ảo.

**Câu hỏi 5:**

Từ những gì được gọi lên trong đoạn trích, em suy nghĩ như thế nào về mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên?

**Phương pháp:** Đọc kỹ đoạn trích và liên hệ thực tiễn

**Lời giải chi tiết:**

Đoạn trích có thể đưa đến ý nghĩ: Giữa con người và thiên nhiên có mối quan hệ thân thuộc, gắn bó. Thiên nhiên bao bọc con người, luôn dành cho con người nhiều cơ hội tốt đẹp để cải thiện cuộc sống.

**Câu hỏi 6:**

Nêu suy nghĩ của em về những điều kì lạ trong cuộc sống qua đọc đoạn trích và qua tìm hiểu về truyền thuyết có sự kiện được kể ở đây.

**Phương pháp:** Đọc kỹ đoạn trích và nêu suy nghĩ

**Lời giải chi tiết:**

Cuộc sống vốn chứa đựng rất nhiều điều kì lạ, nhưng những điều ấy chỉ thực sự đến với ai không ngừng vươn tới và biết cách nâng niu, đón nhận nó. Có thể xem điều kì lạ là món quà được dành để tặng riêng cho những người xứng đáng.

### Câu hỏi 7:

Đoạn trích có sử dụng một số cụm từ rất ấn tượng như: đen ngòm, kêu váng, xanh um, xanh mướt, đỏ hồng, đen nhánh. Hãy thử thay thế chúng bằng những cụm từ khác có khả năng biểu đạt tương đương và rút ra nhận xét về việc làm này.

**Phương pháp:** Đoạn trích có sử dụng một số cụm từ rất ấn tượng như: đen ngòm, kêu váng, xanh um, xanh mướt, đỏ hồng, đen nhánh. Hãy thử thay thế chúng bằng những cụm từ khác có khả năng biểu đạt tương đương và rút ra nhận xét về việc làm này.

### Lời giải chi tiết:

Các cụm từ *đen ngòm, kêu váng, xanh um, xanh mướt, đỏ hồng, đen nhánh* đã được dùng để biểu thị những sắc màu, âm thanh tinh tế, sinh động của nhiều đối tượng trong cuộc sống. Trước khi quyết định dùng các cụm từ này, người kể/ người viết có thể đã nghĩ đến hàng loạt cụm từ khác có khả năng biểu đạt tương đương. Bên cạnh *đen ngòm* có *đen thui, đen sẫm, đen đặc, đen hoắc,...* Bên cạnh *kêu váng* có *kêu âm, kêu rộn, kêu inh ỏi,...* Cùng với *xanh um* có *xanh tốt, xanh tươi, xanh mơn mớn,...* Cùng với *xanh mướt* có *xanh đậm, xanh bóng, xanh thắm (sẫm),...* Tương đương với *đỏ hồng* có *đỏ lợt (nhợt, ...)* Tương đương với *đen nhánh* có *đen ánh, đen bóng, đen óng, đen nhưng nhức,...* Về phía người kể/ người viết, chọn dùng cụm từ nào không hề là một việc ngẫu nhiên. Điều đó liên quan đến tài vận dụng ngôn ngữ hay khả năng biểu đạt chính xác. Về phía người nghe/ người đọc, việc thay thế một từ, cụm từ đã được sử dụng trong các văn bản nổi tiếng là chuyện khó khăn, thậm chí không thể. Nhưng khi thử thay thế chúng, ta sẽ có cơ hội hiểu thêm về yêu cầu tinh tế trong sử dụng ngôn ngữ.

### Câu hỏi 8:

Theo cảm nhận của em, nghĩa của *ngòn ngọt, thanh thanh* có giống với nghĩa của *ngọt và thanh* không? Hãy nêu những ví dụ khác cùng loại để thấy được sự khác nhau về nghĩa giữa hai từ trong từng cặp từ đó.

**Phương pháp:** Vận dụng kiến thức về từ đồng nghĩa để trả lời

**Lời giải chi tiết:**

*Ngòn ngọt, thanh thanh* đều là những từ láy biểu đạt cái vị mà người ta cảm thấy khi nếm hay dùng một thức ăn nào đó. Ngòn ngọt thuộc vị ngọt, nhưng có mức độ nhạt hơn so với ngọt. Thanh thanh chỉ vị thanh, nhưng ở mức độ nhẹ nhàng, dịu dịu hơn so với thanh, Trong tiếng Việt có nhiều từ láy thuộc loại này, thường được dùng để chỉ mức độ giảm bớt của vị, màu, cảm giác “gốc”: đấng đấng (đấng), mẫn mẫn ( mẫn), đo đo (đỏ), tím tím (tím), xanh xanh (xanh), lành lành (lành), sờ sờ (sợ),...

**Loigiaihay.com**